TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN THÀNH** **TỈNH NGHỆ AN** Bản án số: 42/2017/HNGĐ-ST Ngày: 06-07-2017 V/v tranh chấp ly hôn.	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THÀNH, TỈNH NGHỆ AN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Xuân Thọ - Thẩm phán.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hà và bà Nguyễn Lệ Lan.

***-Thư ký phiên tòa*:** Bà Dương Thị Hiền – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An.

Trong ngày 06 tháng 07 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Thành, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án thụ lý số: 127/2017/TLST-HNGĐ, ngày 24 tháng 04 năm 2017 về việc tranh chấp " Ly hôn" theo quyết định hoãn phiên tòa số: 24/2017/QĐST-DS, ngày 29 tháng 06 năm 2017 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh Phạm Văn T; nơi cư trú: Xóm T, xã T, huyện C, tỉnh Nghệ An (Có mặt).

- *Bị đơn*: Chị Vũ Thị T; nơi cư trú: Xóm C, xã P, huyện Y, tỉnh Nghệ An (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 20/04/2017 và trong quá trình xét xử, nguyên đơn Phạm Văn T trình bày:

Anh và chị Vũ Thị T đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Nghệ An ngày 09 tháng 01 năm 2017 ,

Trước khi kết hôn hai bên có tìm hiểu và tự nguyện, không ai lừa dối, ép buộc.

Sau khi kết hôn chị T và Bố, mẹ chị T yêu cầu Anh ở rể. Anh không đồng ý nên gia đình chị T trả lễ, không cho tổ chức đám cưới và hai người chia tay , cắt mọi quan hệ. Chị T xây dựng gia đình với người khác và đã có 02 con chung.

Hiện nay tình cảm giữa Anh và chị T không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn.

Về con chung: Anh và chị T không có con chung.

Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, sau khi nghe ý kiến trình bày của anh T tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định.

Về Tố tụng: Chị Vũ Thị T là bị đơn, có nơi cư trú: Xóm C, xã P, huyện Y, căn cứ Điều 28, 35, 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự thẩm quyền giải quyết vụ án " Hôn nhân và gia đình" là của Tòa án nhân dân huyện Y.

Bị đơn đã được tống đạt hợp lệ quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa nhưng bị đơn vắng mặt phiên tòa lần 2, không có lý do nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn là phù hợp với khoản 2 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự..

Về Nội dung:

Về Hôn nhân: Anh Phạm Văn T và chị Vũ Thị T được Ủy ban nhân dân xã T, huyện C, tỉnh Nghệ An cấp giấy chứng nhận kết hôn số 04 ngày 09 tháng 01 năm 2009, thủ tục, điều kiện kết hôn theo đúng quy định của pháp luật. Đây là hôn nhân hợp pháp.

Anh T và chị T tuy có đăng ký kết hôn nhưng hai người không sống chung với nhau, chị T chung sống với người khác và đã có hai con chung.

Tại phiên tòa hôm nay cũng như trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã vận động thuyết phục anh T rút đơn về đoàn tụ gia đình nhưng anh T không chấp nhận. Xét thấy yêu cầu xin ly hôn của anh T đã thỏa mãn những căn cứ quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình. Đủ cơ sở chấp nhận cho ly hôn.

Về con chung: Không có.

Về tài sản: Không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên miễn xét.

Về án phí : Anh T phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 273; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng Dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Xử: Chấp nhận yêu cầu của anh Phạm Văn T.

Cho ly hôn giữa anh Phạm Văn T và chị Vũ Thị T.

Án phí: Anh Phạm Văn T phải chịu tiền án phí sơ thẩm là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 000 2355 ngày 20 tháng 04 năm 2017 của Cơ quan thi hành án dân sự huyện Y. Anh Phạm Văn T đã nộp đủ án phí.

Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THADS huyện Y;
- Phòng kiểm tra NV,TAND tỉnh Nghệ An
- Cơ quan thực hiện việc đăng kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu kết quả;
- Đương sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Phan Xuân Thọ